
TERMS OF REFERENCE – EVENT/ TRAINING

ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU – TỔ CHỨC SỰ KIỆN/ TẬP HUẤN

Project:	Swiss Tourism for Sustainable Development in Vietnam (ST4SD)
Dự án:	<i>Du lịch Thụy Sĩ vì sự Phát triển Bền vững tại Việt Nam</i>
Code Mã:	TOR.C1.03.2026 (to be filled by ST4SD điền bởi ST4SD) - 1.1 (to be filled by Grantee as description in Annex 1&2/ điền bởi bên nhận tài trợ như mô tả trong Phụ lục 1&2)
Name of event/training Tên sự kiện/ tập huấn:	Training of Green Ambassadors for Green Current model implementation in Na Hang <i>Tập huấn đội ngũ Đại sứ Xanh phục vụ triển khai mô hình Green Current tại Na Hang</i>
Organizer Bên tổ chức:	[Ms Hoang Thi Phuong Nga] <i>Hoàng Thị Phương Nga</i>
Contract term Thời hạn hợp đồng:	From: 01 July, 2026 to 30 July, 2026 <i>Từ: 01/07/2026 đến 30/07/2026</i>
Application deadline Hạn nộp đơn:	Before <i>Trước 30 May, 2026 30/05/2026</i>

1. PROJECT INTRODUCTION | GIỚI THIỆU DỰ ÁN

The Swiss Tourism for Sustainable Development in Vietnam (ST4SD), financed by the Swiss State Secretariat for Economic Affairs (SECO), aims at making Viet Nam's tourism sector more sustainable and inclusive. As part of the economic development cooperation of Switzerland for Viet Nam, it is implemented by the consortium of Helvetas Vietnam, a Swiss international NGO, and the CRED Tourism & Agriculture Solution Consulting Company Limited, a Vietnamese NGO. The Ministry of Culture, Sports and Tourism appointed the Viet Nam National Authority of Tourism (VNAT) as the project owner. | | *Dự án Du lịch Thụy Sĩ vì sự Phát triển Bền vững tại Việt Nam (ST4SD), tài trợ bởi Tổng cục Kinh tế Liên Bang Thụy Sĩ (SECO), nhằm mục đích thúc đẩy sự phát triển bền vững và bao trùm của ngành du lịch Việt Nam. Là một phần trong hợp tác phát triển kinh tế giữa Thụy Sĩ và Việt Nam, dự án được thực hiện bởi Helvetas Vietnam, một tổ chức phi chính phủ quốc tế của Thụy Sĩ và Trung tâm Phát triển Kinh tế Nông thôn (CRED), một tổ chức phi chính phủ của Việt Nam. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ định Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam là chủ dự án.*

[Brief introduction of grantee, operation, activities] | *[Giới thiệu ngắn gọn về bên được tài trợ, cách thức vận hành, hoạt động].*

Ms. Hoang Thi Phuong Nga is a lecturer in Tourism at Thai Nguyen University of Sciences (TNUS), with experience in sustainable tourism and community-based tourism development. She has been involved in research, teaching, and capacity-building activities for local communities in various regions of Vietnam. For the Green Current project, she is responsible for organizing and coordinating project activities, including training, stakeholder engagement, and field-based implementation in collaboration with local partners | *ThS. Hoàng Thị Phương Nga là giảng viên ngành Du lịch, Trường Đại học Khoa học – Đại học Thái Nguyên, có kinh nghiệm trong lĩnh vực du*

lịch bền vững và du lịch dựa vào cộng đồng. Trong dự án Green Current, bà chịu trách nhiệm tổ chức và điều phối các hoạt động, bao gồm tập huấn, kết nối các bên liên quan và triển khai thực địa phối hợp với các đối tác địa phương.

[Brief introduction of your activity/ model background] | [Giới thiệu ngắn gọn về bối cảnh hoạt động/ mô hình]

The Green Current model is being developed as a community-based approach to promote sustainable tourism in Na Hang, focusing on integrating green practices into visitor experiences through Green Tour and Green Passport initiatives. As part of the pilot implementation, local community members are engaged as “Green Ambassadors” to deliver and facilitate these experiences. To ensure effective implementation, a structured training program is required to equip the ambassadors with essential skills in communication, storytelling, visitor experience design, and basic digital promotion | *Mô hình Green Current được phát triển như một hướng tiếp cận du lịch bền vững dựa vào cộng đồng tại Na Hang, tập trung tích hợp các thực hành “xanh” vào trải nghiệm du khách thông qua Green Tour và Green Passport. Trong giai đoạn thí điểm, người dân địa phương được huy động với vai trò “Đại sứ Xanh” để trực tiếp tham gia tổ chức và dẫn dắt trải nghiệm. Do đó, cần triển khai chương trình tập huấn nhằm trang bị các kỹ năng cần thiết như giao tiếp, storytelling, tổ chức trải nghiệm và truyền thông cơ bản.*

[Justification for the need of this activity] | [Giải thích lý do, cơ sở cho hoạt động này]

The successful implementation of the Green Current model depends on the capacity of local actors to deliver consistent, high-quality, and engaging visitor experiences aligned with green tourism principles. However, local community members currently have limited experience in areas such as storytelling, visitor engagement, and digital communication. This training is therefore necessary to build essential competencies for Green Ambassadors, ensuring the effectiveness of the pilot operation and enhancing the overall quality and sustainability of the model | *Việc triển khai hiệu quả mô hình Green Current phụ thuộc vào năng lực của các chủ thể địa phương trong việc cung cấp trải nghiệm du lịch chất lượng, nhất quán và phù hợp với nguyên tắc du lịch xanh. Tuy nhiên, cộng đồng địa phương hiện còn hạn chế về kỹ năng storytelling, tương tác với du khách và truyền thông số. Do đó, hoạt động tập huấn là cần thiết nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ Đại sứ Xanh, bảo đảm hiệu quả triển khai thí điểm và nâng cao chất lượng, tính bền vững của mô hình.*

Beneficiary | Người thụ hưởng: [Name of beneficiaries] | [Tên đối tượng thụ hưởng]

25 Green Ambassadors selected from the local community in Na Hang (Ban Bung area) | 25 Đại sứ Xanh được lựa chọn từ cộng đồng địa phương tại Na Hang (khu vực Bản Bung)

Funded by | Tài trợ bởi: ST4SD

2. REQUIRED TECHNICAL SPECIFICATIONS | THÔNG SỐ KỸ THUẬT YÊU CẦU

Equipment/ service name | Tên thiết bị/ dịch vụ: Training services for Green Ambassadors (including training delivery, trainers, venue, materials, and logistics) | Dịch vụ tổ chức tập huấn Đại sứ Xanh (bao gồm giảng dạy, giảng viên, hội trường, tài liệu và hậu cần)

Technical requirements | Yêu cầu kỹ thuật:

The service provider is required to deliver a comprehensive training program for 25 Green Ambassadors in Na Hang, including the following technical requirements:

1) Training program design and delivery: Develop and deliver 05 thematic training modules, including: social media marketing; photo and video production using mobile phones; storytelling skills; guiding experience under the Green Tour model; communication skills and creating positive visitor experiences.

2) Trainers/experts: Provide qualified trainers with proven experience in tourism training, community-based tourism, or related fields.

3) Training materials: Prepare and print 25 sets of training materials aligned with the above modules.

4) Venue and facilities: Arrange a suitable training venue in Na Hang with adequate seating, basic equipment (projector, sound system), and appropriate learning conditions.

5) Logistics support: Provide accommodation and meals for trainers (if required), and ensure basic catering/refreshments for participants during the training sessions.

6) Documentation: Provide training documentation, including training agenda, attendance lists (signed), photos/videos of training sessions, and relevant supporting materials.

Đơn vị cung cấp dịch vụ cần triển khai chương trình tập huấn toàn diện cho 25 Đại sứ Xanh tại Na Hang, với các yêu cầu kỹ thuật sau:

1) *Thiết kế và tổ chức tập huấn: Xây dựng và triển khai 05 chuyên đề gồm: marketing mạng xã hội; chụp ảnh/quay video bằng điện thoại; kỹ năng storytelling; nghiệp vụ hướng dẫn theo Green Tour; kỹ năng giao tiếp và tạo trải nghiệm tích cực cho du khách.*

2) *Giảng viên/chuyên gia: Có kinh nghiệm trong đào tạo du lịch, du lịch cộng đồng hoặc lĩnh vực liên quan.*

3) *Tài liệu tập huấn: Chuẩn bị và in 25 bộ tài liệu phù hợp nội dung đào tạo.*

4) *Hội trường và cơ sở vật chất: Bố trí địa điểm phù hợp tại Na Hang, đảm bảo trang thiết bị cơ bản (máy chiếu, âm thanh).*

5) *Hậu cần: Bố trí lưu trú, ăn uống cho giảng viên (nếu cần) và hỗ trợ ăn nhẹ/giải khát cho học viên trong quá trình tập huấn.*

6) *Hồ sơ minh chứng: Bao gồm kế hoạch tập huấn, danh sách ký nhận, hình ảnh/video hoạt động và các tài liệu liên quan*

2. OBJECTIVES | MỤC TIÊU

Overall objective/ Mục tiêu tổng thể

To enhance the capacity of local Green Ambassadors to effectively deliver and facilitate Green Current tourism experiences in Na Hang, through structured training on communication, storytelling, visitor engagement, and digital promotion skills | *Nâng cao năng lực cho đội ngũ Đại sứ Xanh tại địa phương nhằm triển khai và tổ chức hiệu quả các trải nghiệm du lịch Green Current tại Na Hang, thông qua chương trình tập huấn về kỹ năng giao tiếp, storytelling, tương tác với du khách và truyền thông số.*

Specific objectives/ Mục tiêu cụ thể

- 1) To equip 25 Green Ambassadors with fundamental knowledge and practical skills in delivering Green Current tourism experiences in Na Hang / Trang bị cho 25 Đại sứ Xanh kiến thức và kỹ năng cơ bản để tổ chức và triển khai trải nghiệm du lịch Green Current tại Na Hang

- 2) To strengthen participants' capacity in social media marketing and basic digital communication for promoting local tourism products / Nâng cao năng lực về marketing mạng xã hội và truyền thông số cơ bản phục vụ quảng bá du lịch địa phương
- 3) To develop practical skills in photo and video production using mobile devices for tourism content creation / Phát triển kỹ năng chụp ảnh, quay video bằng thiết bị di động để sản xuất nội dung du lịch
- 4) To enhance competencies in storytelling and interpretation, enabling ambassadors to effectively communicate local culture, nature, and green practices / Nâng cao năng lực storytelling và diễn giải giá trị văn hóa – tự nhiên – “xanh”
- 5) To build skills in guiding and facilitating visitor experiences under the Green Tour model / Rèn luyện kỹ năng hướng dẫn và tổ chức trải nghiệm theo mô hình Green Tour.
- 6) To improve communication skills and the ability to create positive visitor experiences, contributing to service quality and visitor satisfaction / Cải thiện kỹ năng giao tiếp và tạo trải nghiệm tích cực cho du khách

3. EXPECTED RESULTS | KẾT QUẢ DỰ KIẾN

Expected result 1 | Kết quả dự kiến 1

25 Green Ambassadors successfully trained and equipped with essential skills to deliver Green Current tourism experiences in Na Hang | 25 Đại sứ Xanh được đào tạo và trang bị các kỹ năng cần thiết để triển khai và tổ chức các trải nghiệm du lịch Green Current tại Na Hang

Expected result 2 | Kết quả dự kiến 2

05 training material packages developed and delivered, covering key thematic modules for Green Ambassador capacity building | 05 bộ tài liệu tập huấn được xây dựng và triển khai, bao gồm các chuyên đề chính phục vụ nâng cao năng lực Đại sứ Xanh

Expected result 3 | Kết quả dự kiến 3

Complete training documentation prepared and submitted, including training plan, training materials, signed attendance lists, and photo/video records as evidence of training delivery | Hồ sơ tập huấn được hoàn thiện và nộp đầy đủ, bao gồm kế hoạch tập huấn, tài liệu tập huấn, danh sách học viên ký nhận và hình ảnh/video minh chứng việc tổ chức tập huấn.

4. EVENT/TRAINING DETAILS | CHI TIẾT HOẠT ĐỘNG

Time | Thời gian: 01 July to 30 July 2026 | Từ 01, 07, 2026 đến 30, 07, 2026

Location | Địa điểm: Ban Bung, Na Hang, Tuyen Quang Province/ (Bản Bung, xã Na Hang, tỉnh Tuyên Quang)

Participants | Người tham dự: Estimated number of participants and their working organizations | Số lượng người tham dự dự kiến và tổ chức của họ

25 participants, including selected Green Ambassadors from the local community in Na Hang (Ban Bung area), representing households, homestay operators, youth, and local tourism service providers | 25 người tham dự, bao gồm các Đại sứ Xanh được lựa chọn từ cộng đồng địa phương tại Na Hang (khu vực Bản Bung), đại diện cho các hộ dân, cơ sở homestay, thanh niên và các nhóm cung cấp dịch vụ du lịch tại địa phương.

Method of organizing event/ training | Phương pháp tổ chức sự kiện/ đào tạo: Eg: Group meetings; forums; group discussions; plenary discussions; presentations; breakout group work, etc. | Ví dụ: cuộc họp nhóm; diễn đàn; phiên thảo luận toàn thể; thuyết trình; làm việc theo nhóm nhỏ;...

Presentations; plenary discussions; group discussions; breakout group work; hands-on practice sessions; field-based learning; simulation exercises (guiding and storytelling); peer learning and feedback sessions | *Thuyết trình; thảo luận toàn thể; thảo luận nhóm; làm việc nhóm nhỏ; thực hành trực tiếp; học tập gắn với thực địa; mô phỏng hướng dẫn và storytelling; học tập đồng đẳng và phản hồi.*

Agenda | Chương trình:: Details are included in Annex | *Chi tiết trong Phụ lục*

5. DELIVERABLES | SẢN PHẨM ĐẦU RA

- Reports | *Báo cáo: Training report and summary of results | Báo cáo tập huấn và tổng hợp kết quả*
- Activity minutes | *Biên bản hoạt động: Activity minutes including signed attendance lists of 25 participants | Biên bản hoạt động bao gồm danh sách 25 học viên ký nhận*
- Activity photos | *Ảnh hoạt động: Activity photos and video documentation of training sessions | Ảnh và video ghi nhận hoạt động tập huấn*
- Other deliverables (presentations, consultancy reports, etc.) | *Các sản phẩm khác (bài thuyết trình, báo cáo tư vấn, v.v.): Training materials and presentations for 05 thematic modules | Tài liệu và bài giảng cho 05 chuyên đề tập huấn*
- Other content related to task assignment, if any | *Các nội dung khác liên quan đến nhiệm vụ, nếu có: Supporting documents including training plan, trainer contracts, VAT invoices, and acceptance minutes | Hồ sơ bao gồm kế hoạch tập huấn, hợp đồng giảng viên, hóa đơn VAT và biên bản nghiệm thu*

6. ESTIMATED BUDGET | NGÂN SÁCH DỰ KIẾN

Content / Nội dung	Q'ty (A) / Số lượng	Unit price (B) / Đơn giá	Sub-total (A*B) / Thành tiền	Note / Ghi chú
Consultant fee / Tư vấn viên				
Training experts (05 modules) / Chuyên gia đào tạo (05 chuyên đề)	5 days/ Ngày	4,000,000 x 5 days	20,000,000	For trainers delivering training modules / Cho giảng viên đào tạo các chuyên đề
Training facilitation/support / Điều phối và hỗ trợ lớp học	3 days / ngày	1,000,000	3,000,000	For training facilitation and coordination / Cho điều phối và hỗ trợ lớp
Allowance / Phụ cấp				
Local facilitators/support staff / Nhân sự hỗ trợ địa phương	2 persons x 3 days / người x ngày	320.000/ day x 3 day x 2 pax	1.920.000	For local staff supporting implementation (Rate based on EU cost norms) / Cho cán bộ địa phương hỗ trợ (Theo định mức EU)
Meals for trainers/ Trợ cấp hàng ngày				
Trainers per diem / Chi phí ăn cho giảng viên	2 persons x 2,6 days / người x ngày	16usd x 25.500 x 2 pax x 2,6 days	2.121.600	Rate based on EU cost norms / Theo định mức EU
Accommodation / Chỗ ở				
Trainers accommodation / Lưu trú cho giảng viên	2 persons x 2 nights / người x đêm	18 usd x 25.500 x 2 pax x 2 nights	1.836.000	Rate based on EU cost norms / Theo định mức EU
Travel / Di chuyển				
Trainers travel (round trip) / Di chuyển giảng viên (từ Trung tâm Hà Nội đi Bản Bung - Na Hang: 250km. Khứ hồi: 500km)	2 persons / người	500km x 4,000 x 2 người	4,000,000	Travel costs (vehicle/transportation) (Rate based on EU cost norms) / Chi phí di chuyển (Theo định mức EU)
Local transport / Di chuyển nội vùng	Lump sum / Trọn gói	4,000 x 70km x 2 người	560,000	Local transportation for training activities / Di chuyển nội vùng phục vụ tập huấn

Conference rental / Hội thảo				
Training venue + lunch + <i>teabreak</i> / <i>Hội trường</i> + <i>ăn trưa</i> + <i>teabreak</i>	25 pax × 3 days / người × ngày	250,000	18,750,000	Meeting package including venue, lunch, and tea- breaks (Rate based on EU cost norms) / Gói hợp gồm phòng họp, ăn trưa, <i>teabreak</i> (Theo định mức EU)
Others / Khác				
Training materials printing / <i>In tài liệu tập huấn</i>	25 sets / Bộ	100,000	2,500,000	Training materials for participants, hoá đơn VAT / <i>Tài liệu tập huấn, VAT invoice</i>
Stationery & supplies / <i>Văn phòng phẩm</i>	Lump sum / <i>Trọn gói</i>	650,000	650,000	Stationery and supplies / <i>Văn phòng phẩm, VAT invoice</i>
Total / Tổng cộng			55,337,000	Procurement to be conducted by ST4SD in accordance with project regulations / <i>Mua sắm do ST4SD thực hiện theo quy định dự án</i>

*Ghi chú: Tất cả các hàng hoá dịch vụ mua sắm sẽ phải có VAT (và phí dịch vụ nếu có). Trong trường hợp thuê tư vấn cá nhân là đã bao gồm thuế thu nhập cá nhân PIT, dự án sẽ trích tại nguồn 10% nếu dịch vụ tư vấn từ 2.000.000 VND.

The submitted documents must be password-protected. You will be asked for the password after submitting the application. Proposal should be sent to procurement@st4sd.vn and assist3@st4sd.vn before 3pm, Saturday, 30 May 2026.

Các tài liệu nằm trong đề xuất cần có mật mã bảo vệ. Chúng tôi sẽ liên hệ với bạn để hỏi mật mã. Đề xuất đến địa chỉ email assist3@st4sd.vn và procurement@st4sd.vn trước 3 giờ chiều Thứ bảy, ngày 30 tháng 5 năm 2026.